

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2023/HS-ST.

Ngày 17/8/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN - TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mạnh Hải.

Ông Nguyễn Đăng Thúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 17/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 183/2023/TLST-HS ngày 13/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2023/QĐXXST-HS ngày 03/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1990. HKTT: Khu phố Phù L, phường Phù C, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1964 và con bà Bùi Thị H2, sinh năm 1967; Có vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1996; Có 02 con cùng sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2011/HSST ngày 04/3/2011, Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ Bản án ngày 24/10/2011.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

2. Lô Thị L, sinh năm 1995. HKTT: Xóm Minh T, xã Châu T, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lô Văn T, sinh năm 1975 và con bà Vi Thị X, sinh năm 1977; Có chồng Hoàng Văn N, sinh năm 1990 và có 01 con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1983. HKTT: Thôn 2, xã Trung M, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1954 và con bà Đới Thị S sinh năm 1957; Có vợ Nguyễn Thị Q, sinh năm 1993 và có 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Từ Sơn (có mặt tại phiên tòa).

4. Nguyễn Văn S, sinh năm 2004. HKTT: Thôn Yên D, xã Cẩm Y, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1981 và con bà Phạm Thị N, sinh năm 1983; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 50 phút ngày 31/01/2023, tổ công tác Công an thành phố Từ Sơn kiểm tra hành chính cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, karaoke hát cho nhau nghe tại căn hộ SH94, khu đô thị BellHomes ở khu phố Rích Gạo, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh của ông Nguyễn Duy K. Kết quả kiểm tra phát hiện tại phòng hát karaoke ở tầng 2 căn hộ SH94 có 04 đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Nguyễn Mạnh C, Lô Thị L, Lương Thị M, Đới Đăng Q. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ trên mặt bàn 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bám dính màu hồng, niêm phong theo quy định pháp luật (ký hiệu M1). Ngoài ra còn thu giữ 01 bình kim loại hình trụ màu xanh, bên trong chứa chất khí.

Tại bản Kết luận giám định số: 362/KL- KTHS ngày 03/2/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “*Chất màu hồng bám dính trong 01 túi nilon màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 là ma túy; Loại ma túy: MDMA; Không xác định được khối lượng*”.

MDMA là chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất

Tại bản Kết luận giám định số: 1129/KL-KTHS ngày 30/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “*Trong bình chất khí bằng kim*

loại màu xanh gửi giám định chứa khí dinitrogen monoxide (nitrous oxide, N₂O) hay còn gọi là “khí cười” không nằm trong danh mục các chất ma túy được ban hành theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ mà là hóa chất được quản lý chuyên ngành bởi Bộ Công thương, cụ thể khí N₂O thuộc danh mục hàng hóa hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp”.

Tiến hành kiểm tra nước tiểu các đối tượng, kết quả Nguyễn Mạnh C, Lô Thị L và Lương Thị M dương tính với ma túy MDMA, Đới Đăng Q âm tính với chất ma túy.

Ngày 01/02/2023, nhận thức hành vi vi phạm pháp luật, Nguyễn Mạnh C và Lô Thị L đầu thú. C tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím lấp 02 sim số 0395.111.983 và 0964.016.683 mà C sử dụng để chuyển khoản tiền mua ma túy. L tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh đen lấp sim số 0867.535.608 mà L sử dụng để liên lạc với S mua bán ma túy “keo”.

Ngày 01/02/2023, nhận thức được hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lô Thị L là vi phạm pháp luật, Nguyễn Văn S đến Cơ quan Công an thành phố Từ Sơn đầu thú, tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 V10.00.17.02 lấp sim số 0392.960.991 mà S sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với L và số tiền 210.000 đồng là tiền bán trái phép chất ma túy cho L mà có. S bán ma túy cho L số tiền là 450.000 đồng, S đã ăn tiêu cá nhân hết số tiền 240.000 đồng, còn lại 210.000 đồng. Về nguồn gốc ma túy bán cho L, S khai nhận là do S mua của Nguyễn Văn H.

Ngày 01/02/2023, nhận thức được hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn S là vi phạm pháp luật, Nguyễn Văn H đến Cơ quan Công an thành phố Từ Sơn đầu thú, tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu trắng lấp sim số 0799.862.279 và số tiền 400.000 đồng H khai nhận là tiền bán trái phép chất ma túy “keo” cho S mà có.

Ngày 01/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H ở khu phố Phù Lộc, phường Phù Chấn, thành phố Từ Sơn. Kết quả khám xét thu giữ trong phòng ngủ của H:

Tại tủ nhựa đựng quần áo 01 hộp sắt nhãn hiệu thuốc lá Thăng Long bên trong có 05 túi nilon màu trắng, trong đó 03 túi bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi chứa 04 viên nén hình kim cương màu hồng; 01 túi chứa 01 viên nén hình tam giác màu hồng, niêm phong theo quy định pháp luật (ký hiệu K1); 01 cân tiểu ly màu bạc và 10 túi nilon màu trắng;

Tại móc treo quần áo có 01 chiếc áo khoác nam màu đen, bên trong túi áo phía trước bên phải có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 túi nilon màu trắng

và 10 gói nhỏ, trong đó: 01 túi chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 túi chứa chất bột dạng cục màu hồng; 04 gói đều bọc ngoài bằng lớp giấy màu vàng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng; 06 gói đều bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, niêm phong theo quy định pháp luật (ký hiệu K2).

Tại bản Kết luận giám định số: 362/KL-KTHS ngày 03/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu K1 có khối lượng 0,5503 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine;

04 viên nén hình kim cương màu hồng, 01 viên nén hình tam giác màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu K1 có khối lượng 2,2741 gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA;

Chất bột dạng cục màu trắng và chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu K2 có khối lượng 1,5590 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroin;

Chất bột dạng cục màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu K2 có khối lượng 0,0927 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Ketamine, MDMA, Heroin và Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.”

Tại bản Cáo trạng số: 118/CT-VKS-TS ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Lô Thị L và Nguyễn Mạnh C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận như sau: Do nhu cầu sử dụng ma túy và chi tiêu cá nhân nên bị cáo đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Tối ngày 30/01/2023, bị cáo đi bộ một mình từ nhà ở khu phố Phù Lộc, phường Phù Chẩn đến khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng mục đích tìm mua ma túy về để bán. Tại đây, bị cáo gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 2.000.000 đồng tiền ma túy. Bị cáo mang tất cả số ma túy mua được về nhà, cất giấu các túi nilon chứa ma túy “kẹo”, “ke” vào trong 01 hộp sắt nhãn hiệu thuốc lá Thăng Long và cất vào trong tủ nhựa đựng quần áo trong phòng ngủ. Còn số ma túy Heroine và ma túy “ngựa” thì bị cáo cất vào túi áo khoác màu đen phía trước bên phải rồi treo áo lên móc treo quần áo. Mục đích bị cáo tàng trữ toàn bộ số ma túy này là để bán kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ ngày 31/01/2023, bị cáo S đến nhà bị cáo hỏi mua 01 viên ma túy “kẹo”. Bị cáo bán cho S 01 viên ma túy kẹo với giá 400.000 đồng. Ngày

01/02/2023, bị cáo đến Công an thành phố Từ Sơn đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu trắng lắp sim số 0799.862.279 và số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo bán trái phép chất ma túy “kẹo” cho bị cáo S mà có. Bị cáo không có ý kiến gì về 01 hộp sắt nhãn hiệu thuốc lá Thăng Long, 01 cân tiểu ly màu bạc.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận như sau: Khoảng 20 giờ ngày 31/01/2023, bị cáo đến nhà bị cáo H hỏi mua 01 viên ma túy “kẹo” với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được 01 viên ma túy “kẹo” hình kim cương màu hồng, bị cáo đến khu vực vắng vẻ sử dụng một phần còn một phần bị cáo cho vào trong túi nilon màu trắng rồi cất giấu trong người mục đích để tiếp tục sử dụng sau. Tối cùng ngày có bị cáo L gọi và nhắn tin cho bị cáo hỏi mua 01 viên ma túy “kẹo” và mang đến căn hộ SH94. Bị cáo đồng ý nhưng không có tài khoản nên có nhờ chị Nguyễn Thị T nhận tiền chuyển khoản giúp và đổi trả tiền mặt cho bị cáo. Sau đó bị cáo cung cấp số tài khoản của chị T cho bị cáo L để nhận số tiền 450.000 đồng. Sau khi tài khoản của chị T nhận được tiền, chị T đưa cho bị cáo số tiền 450.000 đồng. Bị cáo nhận tiền rồi mang theo một nửa viên ma túy “kẹo” đến căn hộ SH94. Tại đây, bị cáo đi lên phòng karaoke ở tầng 2 và đưa cho bị cáo L 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa một phần viên ma túy “kẹo” màu hồng rồi đi về. Bị cáo không biết mục đích bị cáo L mua ma túy để làm gì. Một lúc sau bị cáo L liên lạc với bị cáo hỏi mua khí cười, do có sẵn 01 bình khí cười từ trước nên bị cáo đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, khi bị cáo mang bình khí cười đến căn hộ SH94 thì đúng lúc này lực lượng Công an kiểm tra hành chính. Ngày 01/02/2023, bị cáo ra đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 V10.00.17.02 lắp sim số 0392.960.991 mà bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với bị cáo L và số tiền 210.000 đồng là tiền bán trái phép chất ma túy cho L mà có. Bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết số tiền 240.000 đồng. Khi nhờ tài khoản của chị Nguyễn Thị T, bị cáo không nói cho chị T biết việc bán ma túy.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Mạnh C khai nhận như sau: Tối ngày 31/01/2023, sau khi ăn uống tại căn hộ SH94 của ông Nguyễn Duy K, bị cáo cùng Đới Đăng Q, Lô Thị L và Lương Thị M rủ nhau lên phòng hát ở tầng 2 của căn hộ để hát karaoke. Ông K lên bật đèn, loa để mọi người hát karaoke sau đó ông K đi xuống tầng 1 ngủ. Bị cáo, Q, L và M hát karaoke đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị cáo L rủ bị cáo sử dụng ma túy. Bị cáo đồng ý và bảo L mua hộ 01 viên ma túy “kẹo” để cho mọi người cùng sử dụng. Một lúc sau bị cáo L bảo bị cáo chuyển khoản số tiền 450.000 đồng vào số tài khoản để mua ma túy. Bị cáo đồng ý và sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím chuyển tiền. Tại phòng hát bị cáo L có mời bị cáo, M và Q

sử dụng ma túy nhưng Q không sử dụng. Sau khi sử dụng hết ma túy bị cáo bảo L mua thêm khí cười để cùng sử dụng. Khi bị cáo S mang khí cười đến thì Công an kiểm tra phát hiện. Ông K, bị cáo S không biết các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 01/02/2023, nhận thức được hành vi tổ chức ma túy là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã đến Công an thành phố Từ Sơn đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím lấp 02 sim số 0395.111.983 và 0964.016.683 mà bị cáo sử dụng để chuyển khoản tiền mua ma túy.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lô Thị L khai nhận như sau: Tối ngày 31/01/2023, bị cáo cùng bị cáo C, Đới Đăng Q, Lương Thị M đến ăn uống tại căn hộ SH94 sau đó rủ nhau lên phòng ở tầng 2 của căn hộ để hát karaoke. Một lúc sau bị cáo rủ bị cáo C sử dụng ma túy “kẹo” tại phòng hát. Bị cáo C đồng ý và bảo bị cáo mua hộ 01 viên ma túy “kẹo” để cho mọi người cùng sử dụng. Bị cáo sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh đen gọi và nhắn tin cho bị cáo S hỏi mua 01 viên ma túy “kẹo” và mang đến căn hộ SH94. Do bị cáo S không có tài khoản nên bị cáo bảo bị cáo C chuyển tiền 450.000 đồng vào tài khoản mà bị cáo S cung cấp. Sau khi chuyển tiền xong, một lúc sau bị cáo S mang viên ma túy “kẹo” đến căn hộ SH94. Bị cáo không nói cho S biết mục đích mua ma túy để làm gì. Tại phòng hát bị cáo dùng nắp chai chia phần ma túy “kẹo” trong túi nilon ra thành 04 phần gần giống nhau. Sau đó bị cáo sử dụng một phần, mời M, C mỗi người sử dụng một phần, phần còn lại bị cáo mời Q nhưng Q không sử dụng nên bị cáo để lại cùng với túi nilon trên mặt bàn cho mọi người trong phòng sử dụng. Bị cáo, C và M sử dụng phần ma túy “kẹo” bằng cách cho vào miệng nuốt và nghe nhạc. Khoảng 15 phút sau thì bị cáo C sử dụng nốt phần ma túy “kẹo” còn lại mà bị cáo để trên mặt bàn. Sau đó C bảo bị cáo mua thêm khí cười để cùng sử dụng. Bị cáo lại liên lạc với bị cáo S hỏi mua khí cười. Khi bị cáo S mang khí cười đến thì lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Ngày 01/02/2023, bị cáo đến Công an thành phố Từ Sơn đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh đen lấp sim số 0867.535.608 mà bị cáo sử dụng để liên lạc với bị cáo S mua bán ma túy “kẹo”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố và kiểm sát việc xét xử sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Lô Thị L và Nguyễn Mạnh C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

2/ Về hình phạt và điều luật áp dụng

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 05 (năm) tù đến 05 (năm) 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/02/2023. Phạt bổ sung bị cáo từ 07 triệu đồng đến 10 triệu đồng thu nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 28 tháng đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/02/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 28 tháng đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/02/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử phạt bị cáo Lô Thị L từ 30 tháng đến 34 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/02/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3/Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vỏ đựng mẫu vật và mẫu vật ma túy còn lại sau giám định; 10 túi nilon màu trắng, 01 cân tiểu ly màu bạc; 01 bình kim loại hình trụ màu xanh bên trong chứa chất khí và 01 hộp sắt nhãn hiệu thuốc lá Thăng Long và các sim điện thoại.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 V10.00.17.02; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu trắng và số tiền 610.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Truy thu của bị cáo S số tiền 240.000 đồng để thu nộp ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn; Điều tra viên Công an thành phố Từ Sơn, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

{2} Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 30/01/2023, tại khu vực khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn H mua của một người thanh niên không quen biết 2.000.000 đồng được số ma túy gồm: 03 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine; 01 túi nilon màu trắng chứa 05 viên nén hình kim cương màu hồng và 01 túi nilon màu trắng chứa 01 viên nén hình tam giác màu hồng là ma túy “kẹo” (MDMA); 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng và 10 gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng, màu vàng là ma túy Heroin; 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột dạng cục màu hồng là ma túy Methamphetamine. H mang số ma túy mua được về cất giấu tại nhà của H ở khu phố Phù Lộc, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn nhằm mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 31/01/2023, tại nhà của H ở khu phố Phù Lộc, phường Phù Chẩn, H bán trái phép cho Nguyễn Văn S 01 viên ma túy “kẹo” (MDMA) với giá 400.000 đồng. Sau đó, S đi đến khu vực vắng người, chia viên ma túy “kẹo” thành hai phần và sử dụng một phần, còn lại một phần viên ma túy “kẹo” S cất giữ trong túi nilon màu trắng rồi đi về chỗ ở của mình ở khu phố Phù Lộc, phường Phù Chẩn. Sau đó S đã bán nửa viên ma túy còn lại này cho L. Số ma túy còn lại của Nguyễn Văn H tàng trữ tại nhà H gồm 0,5503 gam ma túy Ketamine; 2,2741 gam ma túy MDMA; 1,5590 gam ma túy Heroin và 0,0927 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để H bán kiếm lời.

Tối ngày 31/01/2023, tại phòng hát karaoke ở tầng 2 căn hộ SH94 khu đô thị BellHomes thuộc khu phố Rích Gạo, phường Phù Chẩn, khi Lô Thị L, Nguyễn Mạnh C, Lương Thị M và Đới Đăng Q đang hát karaoke thì C và L đã tổ chức cho Lương Thị M cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể L rủ C sử dụng ma túy, C bảo L mua ma túy “kẹo” để cho mọi người trong phòng hát cùng sử dụng. L liên lạc hỏi mua của S 01 viên ma túy “kẹo” với giá 450.000 đồng và bảo C chuyển khoản số tiền 450.000 đồng để mua ma túy vào số tài khoản Ngân hàng mà S gửi cho L. Sẵn còn ½ viên ma túy “kẹo” nên S mang đến căn hộ SH94 bán cho L và không biết mục đích L mua ma túy để làm gì. L nhận ma túy và không thỏa thuận lại giá tiền với S. L chia số ma túy “kẹo” mua được thành 04 phần gần bằng nhau sau đó mời M sử dụng 01 phần, L sử dụng 01 phần và C sử dụng 02 phần (anh Q không sử dụng ma túy) rồi nghe nhạc đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện.

Như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Lô Thị L đủ yếu tố cấu

thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

{3} Trong vụ án này các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo H, S do hám lời lên dẫn đến con đường phạm tội. Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo L là người rủ rê, khởi xướng bị cáo C mua ma túy về sử dụng. Bị cáo L trực tiếp giao dịch mua ma túy và chia ma túy mời mọi người sử dụng. Bị cáo C là người trả tiền mua ma túy và tích cực sử dụng ma túy.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của nhà nước và phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi các bị cáo thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

{4} Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo H có nhân thân xấu. Ngày 04/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Q Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tính đến nay không coi là tiền án nhưng Hội đồng xét xử cần đánh về nhân thân bị cáo khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo C, L, S không có tiền án, tiền sự nhưng phạm vào tội rất nghiêm trọng quy định trong Bộ luật hình sự. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Các bị cáo đầu thú và bố đẻ bị cáo C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương chiến công hạng nhất nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo H, S phạm tội với mục đích thu lời bất chính và đã được hưởng lợi từ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe.

Các bị cáo C, L phạm tội không với mục đích thu lời bất chính nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là có phù hợp.

{5} Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 10 túi nilon màu trắng, 01 cân tiểu ly màu bạc; 01 bình kim loại hình trụ màu xanh bên trong chứa chất khí và 01 hộp sắt nhãn hiệu thuốc lá Thăng Long; các thẻ sim xét thấy giá trị sử dụng thấp, liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch tiêu hủy.

Đối với 04 chiếc điện thoại các bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 V10.00.17.02; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu trắng cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 610.000 đồng của bị cáo H, S do bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Ngoài ra cần truy thu của bị cáo S số tiền 240.000 đồng là tiền bán ma túy, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết để thu nộp ngân sách nhà nước.

{6} Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Văn H: Quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn chưa điều tra làm rõ được, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn S, Nguyễn Mạnh C, Lô Thị L, Lương Thị M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Từ Sơn đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo là phù hợp.

Đối với anh Đới Đăng Q không có hành vi gì cùng với C và L tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân anh Q cũng không sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn không xử lý đối với anh Q là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Duy K, chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, karaoke hát cho nhau nghe tại căn hộ SH94 khu đô thị BellHomes tại khu phố Rích Gạo, phường Phù Chân, thành phố Từ Sơn, ông K không biết việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại đây. Việc ông K cho mọi người hát karaoke không nhằm mục đích kinh doanh. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn không xử lý hình sự đối với ông K là phù hợp. Ủy ban nhân dân thành phố Từ Sơn ra Quyết định xử phạt hành chính đối với ông K bằng hình thức phạt tiền mức phạt 15.000.000 đồng vì để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực do mình quản lý là có căn cứ.

Đối với chị Nguyễn Thị T nhận tiền chuyển khoản và đổi trả tiền mặt cho S, chị T không biết việc chuyển khoản là để thanh toán tiền mua bán ma túy của S nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với chị T về hành vi này là phù hợp.

{7} Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Lô Thị L và Nguyễn Mạnh C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/02/2023. Phạt bổ sung bị cáo 10 triệu đồng thu nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/02/2023. Phạt bổ sung bị cáo 5 triệu đồng thu nộp ngân sách nhà nước.

*Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/02/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử phạt bị cáo Lô Thị L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/02/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S, Lô Thị L và Nguyễn Mạnh C mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vỏ đựng mẫu vật và mẫu vật ma túy còn lại sau giám định được niêm phong theo quy định pháp luật, có chữ ký của Giám định viên và dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự; 10 túi nilon màu trắng, 01 cân tiểu ly màu bạc; 01 bình kim loại hình trụ màu xanh bên trong chứa chất khí và 01 hộp sắt nhãn hiệu thuốc lá Thăng Long. Các thẻ sim số: 0395.111.983; 0964.016.683; 0867.535.608; 0392.960.991 và số 0799.862.279.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 V10.00.17.02; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu trắng; số tiền 610.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Truy thu của bị cáo S số tiền 240.000 đồng để thu nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S, Lô Thị L và Nguyễn Mạnh C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND/VKSND tỉnh Bắc Ninh/;
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam. CA TP/ Tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THA thành phố Từ Sơn;
- Người TGGT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Tuấn